

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HUẾ  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**  
Bản án số: **08** /2023/HSST  
Ngày: 10/01/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huế.

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Hồ Thị Phi Phương và ông Hoàng Trọng Minh Thông.

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thanh Huế- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Công Khanh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (60 Nguyễn Huệ, Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 305/2022/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 319/2022/QĐXXST-HS ngày 21/12/2022, đối với bị cáo:

*Nguyễn Thành V*, tên gọi khác: Không; sinh ngày 24/4/1997, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: 6D/4/40 đường L, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Thợ mã; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Thành T, sinh năm 1965; con bà: Phan Thị Đ, sinh năm 1968; vợ con: Chưa có.

Quá trình nhân thân: Nhỏ ở với gia đình, học văn hóa đến lớp 12/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình làm nghề thợ mã.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Bắt bị can để tạm giam từ ngày 26/9/2022 đến ngày 03/11/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang biện pháp Bảo lãnh cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Xã P, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Thành Q, sinh năm 1992. Địa chỉ: 42 đường H1, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

*Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986. Địa chỉ: Kiệt 40 đường L, phường Đ, thành phố H, vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn Đ1, xã P2, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

Bà Hồ Thị T, sinh năm 1964. Địa chỉ: Số 17/30 đường L, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với bạn gái nên Nguyễn Thành V nảy sinh ý định đốt xe mô tô của bạn gái. V được biết bạn gái hay đến tại khu quy hoạch B, phường Đ, thành phố H và dựng xe mô tô ngoài bãi đất trống trước nhà. Thực hiện ý định đốt xe của bạn gái mình, khoảng 11 giờ 30 ngày 03/7/2022, Nguyễn Thành V mua một chai xăng, 01 bật lửa và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75F1-176.97 của mình chạy lên khu vực B, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa thiên Huế. V phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 75C1-240.34, màu xanh, là tài sản của chị Nguyễn Thị T đang dựng tại đây. V nghĩ là xe của bạn gái mình nên dựng xe mô tô của mình bên ngoài, đi bộ mang theo chai xăng, bật lửa vào vị trí để xe mô tô 75C1-240.34. V đổ xe mô tô 75C1-240.34, dùng bật lửa mang theo châm lửa đốt xe. Sau khi thấy xe bị cháy, V mang theo chai xăng, bật lửa rồi chạy ra điều khiển xe mô tô 75F1-176.97 bỏ đi. Phát hiện thấy xe cháy, chị T cùng người dân đến dập tắt lửa. Hậu quả xe mô tô bị cháy, hư hỏng một phần.

#### *Vật chứng thu giữ:*

Tạm giữ từ bị cáo giao nộp: 01 chai nhựa loại chai nước Aquafina 1,5 lít bên trong còn một ít chất lỏng màu vàng nhạt; 01 bật lửa màu xanh lá cây, bật lửa hiệu G ; 01 xe mô tô biển kiểm soát 75F1-176.97.

Tạm giữ từ chị Nguyễn Thị T giao nộp: 01 xe mô tô biển nhãn hiệu Lead màu xanh đen, biển kiểm soát 75C1-240.34.

Thu giữ tại hiện trường: Sản phẩm cháy trên xe mô tô 75C1-240.34 gồm nệm cao su trên yên xe, phần nhựa bị than hóa; Vùng sản phẩm cháy trên nền đất.

Vật chứng hiện đang tạm giữ: Các mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 xe mô tô biển kiểm soát 75F1-176.97.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 161/KL- HĐĐG ngày 07/07/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H xác định: thiệt hại xe mô tô 75C1-240.34, bị cháy ngày 03/7/2022 có tổng giá trị là 5.382.500 đồng.

Kết luận giám định số 526/KL-KTHS ngày 30/8/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

Chất lỏng màu vàng nhạt gửi giám định là xăng.

Hoàn lại đối tượng giám định cho cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố H gồm:

- + Mảnh nệm mút và mảnh nhựa bị cháy than hóa.
- + Mẫu sản phẩm cháy than hóa.
- + Chai nhựa hiệu Aquafina có nắp đậy kín và 1 bật lửa màu xanh.

Về xử lý vật chứng: Ngày 08/7/2022, Cơ quan điều tra Công an thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô 75C1-240.34 cho chị Nguyễn Thị T.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã sửa chữa xe mô tô 75C1-240.34 hết 10.840.000 đồng và bồi thường 3.000.000 đồng chi phí đi lại, dán xe, nghỉ việc theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị T. Chị T có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Thành V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 316/CT-VKS ngày 23/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thành V về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành V từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm mảnh nệm mút và mảnh nhựa bị cháy than hóa; mẫu sản phẩm bị cháy than hóa; chai nhựa hiệu Aquafina có nắp đậy và 01 bật lửa màu xanh; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô Ablade biển kiểm soát 75F1-176.97.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/7/2022, tại khu quy hoạch B, phường Đ, thành phố H, Nguyễn Thành V đã dùng bật lửa và xăng đốt xe mô tô 75C1-240.34 của chị Nguyễn Thị T gây thiệt hại trị giá là 5.382.500 đồng. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thành V về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hình phạt:

Hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Nhận thấy bị cáo có thể tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, là phù hợp, đảm bảo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 75F1-176.97 thuộc sở hữu của bị cáo, là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với các mẫu vật hoàn lại sau giám định, là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị T không có yêu cầu bồi thường gì thêm, anh Nguyễn Thành Q không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 3.000.000 đồng đã bồi thường thay cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ:** Điểm d Khoản 2 Điều 178; Điểm b, h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành V phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

*Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Thành V 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thành V cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thành V cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Thành V phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô Ablade biển kiểm soát 75F1-176.97.

Tịch thu tiêu hủy các mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thành V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

*Nơi nhận:*

-TAND tỉnh TTHuế;

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

*-Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;  
-Phòng PV06 Công an tỉnh TTHuế;  
-Công an thành phố H;  
-VKSND thành phố H;  
-THA HS, THA DS;  
-Bị cáo;bị hại;người LQ  
-Lưu.*

**Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Thị Huế**





Tóm lại, tình tiết "*Phạm tội nhiều lần*" bao gồm năm nội dung sau:

1. Phạm tội nhiều lần là người phạm tội đã thực hiện từ hai hành vi phạm tội trở lên, tác động đến cùng một đối tượng hoặc nhiều đối tượng khác nhau
2. Nếu tách ra từng hành vi phạm tội riêng lẻ thì mỗi hành vi ấy đã đủ các yếu tố cấu thành một tội phạm độc lập.
3. Tất cả các hành vi phạm tội đó đều được quy định tại một điều luật cụ thể trong phần riêng BLHS, có thể cùng một khoản, có thể phạm tội ở các khoản khác nhau của cùng một điều luật.
4. Các hành vi phạm tội đó chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.
5. Nếu điều luật có quy định về giá trị tài sản hoặc thiệt hại về tài sản thì người phạm tội phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng giá trị tài sản của các lần phạm tội cộng lại.

Về phân trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo Quang bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Lê Thị Thuỷ theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần xem xét xử phạt bị cáo một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề xuất tại phiên tòa, cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.